TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/DS-ST
Ngày 29-03-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểmnhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 682/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyếtđưa vụ án ra xét xử số:67/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2024, Quyếtđịnh hoãn phiên tòa số: 63/2024/QĐST -DS ngày 13 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty T1; địa chỉ: lầu A, Tòa nhà C, 7 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1996; Chức vụ: Nhân viên JIVF; địa chỉ: lầu A, Tòa nhà C, 7 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 21/12/2023), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Thùy D; sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: 30/30/1 đường B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/11/2023 lời khai trong quá trình tố tụng đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Xuân T trình bày:

Ngày 04/12/2022 Công ty T1 (viết tắt là JIVF) ký với bà Phạm Thị Thùy D Hợp đồng tín dụng số 900170003490697000 ngày 04/12/2022 với nội dung: JIVF cho bà Phạm Thị Thùy D vay số tiền 50.000.000 đồng. Mục đích vay vốn: tiêu dùng, thời hạn vay: 36 tháng, lãi suất hàng tháng là: 3.7100%/tháng, số tiền phải trả hàng tháng bao gồm cả gốc và lãi là 2.551.137 đồng, ngày đến hạn trả tiền hàng tháng là trước ngày 12 hàng tháng. Tài sản đảm bảo: không thế chấp. Ngày 05/12/2022 JIVF đã giải ngân cho bà Phạm Thị Thùy D với số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản số:5500205296479 của bà Phạm Thị Thùy D được mở tại Ngân hàng N (A) Bình Dương theo đúng yêu cầu của bà Phạm Thị Thùy D theo chứng từ giao dịch ủy nhiệm chi số: 1031122L05513931 ngày 05/12/2022 của Ngân hàng TMCP C.

Thực hiện hợp đồng, bà Phạm Thị Thùy D đã thanh toán được cho JIVF số tiền: 5.658.775 đồng tiền nợ gốc và 14.654.321 đồng tiền nợ lãi, lãi quá hạn là 10.589 đồng và phí quản lý khoản vay là: 96.000 đồng. Tổng cộng đến ngày 31/8/2023 bà Phạm Thị Thùy D đã thanh toán được cho JIVF tổng số tiền là: 20.419.685 đồng. Kể từ tháng 9/2023 bà Phạm Thị Thùy D vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho JIVF.

Do bà D đã không thực hiện đúng thỏa thuận thanh toán tiền gốc và lãi hàng tháng cho JIVF, nay yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An buộc bà Phạm Thị Thùy D thanh toán cho Công ty T1 Jaccs số tiền tạm tính đến ngày 21/02/2024 số tiền là: 55.041.365 đồng, trong đó nợ gốc là 44.341.225 đồng, nợ lãi trong hạn là: 10.344.984 đồng; quá hạn là: 283.156 đồng và phí quản lý khoản vay là: 72.000 đồng.

Tiền lãi, phí được tiếp tục tính kể từ ngày 22/02/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 900170003490697000 ngày 04/12/2022 cho đến khi bà Phạm Thị Thùy D trả xong nợ.

Bị đơn Phạm Thị Thùy D: Đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện do nguyên đơn cung cấp và yêu cầu bà D có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà D không có ý kiến gì và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, đại diện nguyên đơn vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy Tòa án căn cứ Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Phạm Thị Thùy D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn và bị đơn và theo quy định của Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Đối với Hợptín dụng số 900170003490697000 ngày 04/12/2022 giữa Công ty T1 Jaccs với bà Phạm Thị Thùy D là hợp đồng được giao kết giữa người có thẩm quyền của Công ty T1 Jaccs với bà Phạm Thị Thùy D thể hiện ý chí thỏa thuận tự nguyện của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực và bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Thực hiện theo hợp đồng này, ngày 05/12/2022 Công ty T1 J đã giải ngân cho bà Phạm Thị Thùy D số tiền vay 50.000.000 đồng theo hợp đồng đã ký kết ngày 04/12/2022 giữa bà Phạm Thị Thùy D và Công ty T1 Jaccs. Đây là hình thức vay trả gốc, lãi hàng tháng. Sau khi nhận được khoản vay bà Phạm Thị Thùy D đã thanh toán được cho công ty T1 Jaccs bao gồm cả gốc và lãi là: 20.419.685 đồng. Kể từ tháng 9/2023 bà Phạm Thị Thùy D vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho JIVF. Vì vậy, Công ty T1 đã khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị Thùy D phải trả nợ gốc và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng đã được ký kết là có căn cứ.

Bị đơn bà Phạm Thị Thùy D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vắng mặt không rõ lý do. Bị đơn có nghĩa vụ đưa ra các chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ án dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T1 Jaccs đối với bà Phạm Thị Thùy D về nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 900170003490697000 ngày 04/12/2022 giữa Công ty T1 và bà Phạm Thị Thùy D.

[3] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Thùy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 91, 92, 147, 157, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 299, Điều 317 và Điều 318 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T1 Jaccs đối với bị đơn bà Phạm Thị Thùy D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Buộc bà Phạm Thị Thùy D phải trả cho Công ty T1 Jaccs số nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 900170003490697000 ngày 04/12/2022 tính đến ngày đến ngày 21/02/2024 số tiền là: 55.041.365 đồng, trong đó nợ gốc là 44.341.225 đồng, nợ lãi trong hạn là: 10.344.984 đồng; quá hạn là:283.156 đồng và phí quản lý khoản vay là: 72.000 đồng.

- Tiền lãi, phí được tiếp tục tính kể từ ngày 22/02/2024 cho đến khi bà Phạm Thị Thùy D trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 900170003490697000 ngày 04/12/2022.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Thùy D phải chịu 2.752.068 (hai triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn không trăm sáu tám) đồng. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An hoàn trả cho Công ty T1 Jaccs 1.253.997 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001454 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà